

Báo cáo Giám sát Xã hội

Dự án số 50098-002

Khoản vay số 3762

Quý 1 năm 2021 (từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2021)

Tháng 4 năm 2021

VIE: Dự án Kết nối Giao thông Các tỉnh Miền núi phía Bắc (NMPTCP)

Ban Quản lý Dự án 2 (PMU2) thuộc Bộ Giao thông Vận tải (GTVT) lập báo cáo gửi cho Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).

Giới thiệu và Tổng quan về dự án ¹

Số và Tên dự án:	Khoản vay 3762 - Dự Án Kết Nối Giao Thông Các Tỉnh Miền Núi Phía Bắc (NMPTCP)	
Danh mục các biện pháp bảo vệ xã hội	Những người bản địa	B
	Tái định cư không tự nguyện	A
Kỳ báo cáo:	Tháng 1 đến tháng 3 năm 2021	
Ngày lập báo cáo cuối cùng:	30 tháng 12 năm 2020	
Các hoạt động chính của tiểu dự án kể từ báo cáo cuối cùng:	<ul style="list-style-type: none">- Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) đang được thực hiện cho Gói 8, 9.- Tư vấn độc lập do Ủy Ban Bồi Thường, Hỗ Trợ và Tái Định Cư của Huyện (DCARB) huy động để khảo sát và đề xuất đơn giá bồi thường thay thế (Gói 8, 9).- Công tác đo đạc địa chính và DMS của các gói thầu khác vẫn chưa bắt đầu do chậm tiến độ thiết kế kỹ thuật chi tiết (DED).	

¹ Đối với các dự án loại A hoặc B về Tái định cư không tự nguyện và / hoặc Người bản địa, yêu cầu Chủ đầu tư/khách hàng gửi báo cáo giám sát định kỳ 6 tháng/quý để ADB xem xét và công bố. Mẫu này có thể được sử dụng cho báo cáo giám sát định kỳ (nửa năm một lần) và báo cáo hoàn thành RP/REMDP/EMDP để khởi công các công trình xây lắp ở các khu vực bị ảnh hưởng. Mức độ chi tiết và toàn diện của một báo cáo giám sát tương xứng với mức độ phức tạp và tầm quan trọng của tác động về an toàn xã hội (IR và IP) và với tình hình gần đây của giai đoạn thực hiện dự án. Nhóm dự án có thể điều chỉnh các nội dung của báo cáo phù hợp với hoạt động của dự án.

Các từ viết tắt

ADB	Asian Development Bank	Ngân Hàng Phát Triển Châu Á
AH	Affected Household	Hộ Gia Đình Bị Ảnh Hưởng (BAH)
AP	Affected Person	Người Bị Ảnh Hưởng (BAH)
CPC	Commune People's Committee	Ủy Ban Nhân Dân Xã
DARD	Department of Agriculture and Rural Development	Sở NN & PTNT
DDD	Detailed Design & Documentation Consultant	Tư Vấn Lập Thiết kế Kỹ Thuật và Hồ Sơ Mời Thầu
DMS	Detailed Measurement Survey	Khảo sát Đo đạc Chi tiết
DOC	Department of Construction	Sở Xây Dựng
DOLISA	Department of Labor, Invalids, and Social Affairs	Sở Lao động Thương Binh và Xã Hội
DONRE	Department of Natural Resources and Environment	Sở Tài Nguyên và Môi Trường
DOF	Department of Finance	Sở Tài Chính
DOT	Department of Transport	Sở Giao Thông Vận Tải
DPC	District People's Committee	Ủy Ban Nhân Dân Huyện
EA	Executing Agency	Cơ quan Điều Hành
EMDP	Ethnic Minority Development	Kế Hoạch Phát Triển Dân Tộc Thiểu Số
(C)-EMP	Environment Management Plan / Contractor - Environment Management Plan	Kế Hoạch Quản lý Môi trường/ Kế hoạch Quản lý Môi trường- Nhà thầu
FGD	Focus Group Discussion	Thảo Luận Nhóm Tập Trung
FS	Feasibility Study	Nghiên Cứu Khả Thi
GAP	Gender Action Plan	Kế Hoạch Hành Động về Giới
GOA	Government of Australia	Chính Phủ Úc
GOV	Government of Vietnam	Chính Phủ Việt Nam
GRM	Grievance Redress Mechanism	Cơ Chế Giải Quyết Khiếu Nại
ICB	International Competitive	Đấu Thầu Cạnh Tranh Quốc Tế
IEE	Initial Environmental	Kiểm Tra Môi trường Ban Đầu
ILRP	Income and Livelihood Restoration Program	Chương trình Phục hồi Thu nhập và Sinh Kế
IR	Involuntary resettlement	Tái định cư không tự nguyện
KIIs	Key Informant Interviews	Phỏng Vấn Người Cung Cấp Thông Tin Chính
MOT	Ministry of Transport	Bộ Giao Thông Vận Tải
NCB	National Competitive on Bidding	Đấu Thầu Cạnh Tranh Trong Nước
NMPTCP	Northern Mountain Provinces Transport Connectivity Project	Dự Án Kết nối Giao Thông Các Tỉnh Miền Núi Phía Bắc
NH	National Highway	Quốc Lộ
NTP	Notice To Proceed	Thông Báo Thực Hiện
PMC	Project Managing Contractor	Nhà Thầu Quản Lý Dự án
PMU	Project Management Unit	Ban Quản Lý Dự Án
PPC	Province People's Committee	Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh

PR	Provincial Road	Tỉnh lộ
PID	Project Implementation Division	Phòng Thực Hiện Dự Án
RP	Resettlement Plan	Kế Hoạch Tái Định Cư
SAP	Social Action Plan	Kế Hoạch Hành Động Xã Hội
SES	Special Evaluation Study	Nghiên cứu và Si
SPS	Safeguard Policy Statement	Tuyên Bô Chính Sách Bảo Trợ
TCVN	Vietnamese National Standards	Tiêu Chuẩn Quốc Gia Việt Nam
TCN	National Technical Regulation	Quy Chuẩn Kỹ thuật Quốc Gia
TOR	Terms of Reference	Điều Khoản Tham Chiếu
TOT	Training of Trainee	Đào tạo cho Người Huấn Luyện

1. Thông tin chung

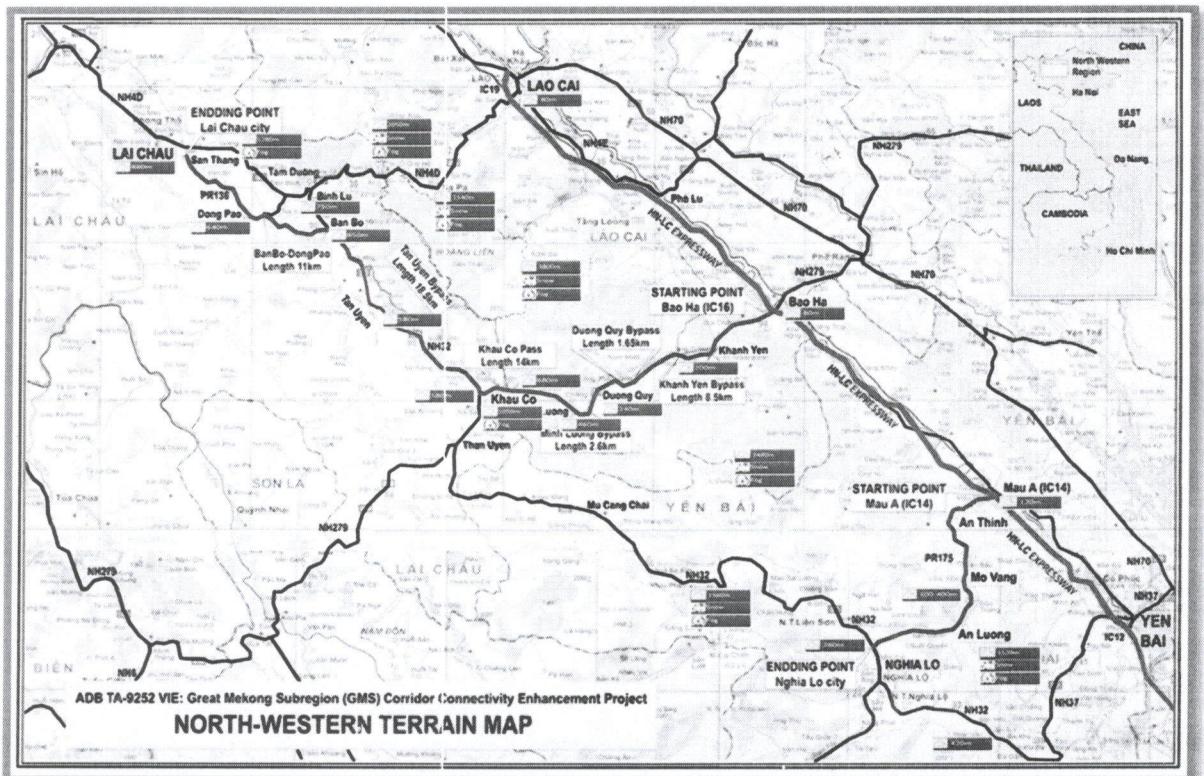
1. Dự án Kết nối Giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc (NMPTCP) sẽ được Chính phủ Việt Nam (CPVN) thực hiện thông qua Khoản vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) thuộc Bộ Giao thông Vận tải (MoT) với mục đích tăng cường khả năng tiếp cận hành lang Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS) ở khu vực Tây Bắc thông qua việc nâng cấp các tuyến quốc lộ và tỉnh lộ để: (i) cung cấp khả năng tiếp cận tin cậy tới các dịch vụ xã hội cơ bản như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, đào tạo việc làm và cứu trợ khẩn cấp thiên tai; (ii) tăng cơ hội kinh tế và việc làm cho người dân các tỉnh Tây Bắc, đặc biệt là người dân tộc thiểu số nghèo; (iii) cung cấp thêm cơ hội thương mại xuyên biên giới với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; (iv) tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại, do đó giảm mức tiêu thụ nhiên liệu và lượng khí thải carbon dioxide; và (v) đảm bảo tính nhất quán của các tiêu chuẩn trên toàn bộ đoạn đường, bao gồm các đặc điểm về an toàn đường bộ và khả năng chống chịu với khí hậu.

2. Dự án bao gồm việc cải tạo và nâng cấp hai quốc lộ và hai tỉnh lộ với chiều dài khoảng 199 km (km) sẽ nối một số thị trấn/huyện ở các tỉnh Lai Châu, Lào Cai và Yên Bái với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

3. Các tuyến đường của Dự án bao gồm 02 tuyến đường như sau được minh họa trong Hình 1: Vị trí trên Bản đồ :

Đoạn 1: Từ Bảo Hà đến thành phố Lai Châu, lộ trình 147 km.

Đoạn 2: Từ Mậu A đến thị xã Nghĩa Lộ, lộ trình 52 km.



Hình 1: Bản đồ Tuyến của dự án (hai đường màu đỏ)

4. Quy mô của dự án :

- Đường nối Lai Châu với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai: Tuyến được thiết kế với quy mô đường cấp III miền núi theo TCVN 4054: 2015, vận tốc thiết kế Vtk = 60km / h; đoạn qua đèo Khau Co và đèo Khe Lếch được thiết kế với quy mô đường cấp IV miền núi theo TCVN 4054: 2015, vận tốc thiết kế Vtk = 40km / h; đoạn qua Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn (Km52 + 000 - Km63 + 444,68) được thiết kế với quy mô đường cấp V miền núi (theo Quyết định số 2276 / QĐ-BTNMT ngày tháng 7 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ngày 18/6/2018). Chiều dài tuyến L = 146,6 km
- Đường nối Nghĩa Lộ với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai: Tuyến được thiết kế với quy mô đường cấp IV miền núi theo TCVN 4054: 2015, vận tốc thiết kế Vtk = 40km / h. Chiều dài tuyến L = 52,73 km.

5. Các con Đường Hiện Có và Đường Nâng Cấp của dự án như sau:

STT	Đoạn đường – Tuyến tránh	Chiều dài (km)	Cầu	Cấp Đường Hiện Tại	Cấp Đường Nâng Cấp
Lộ trình 1: Bảo Hà - thành phố Lai Châu					
1.	QL 279	69	8 hiện có & 5 mới	IV	III (IV, V ở đoạn dốc)
1b	Duong Quý (Tuyến tránh)	2.03			III
1c	Minh Lương (Tuyến tránh)	1.69			III
2.	QL32	44	18 hiện có & 5 mới (2 cầu cạn)	IV	III (IV ở đoạn dốc)
3.	TL 136	19	5 hiện có & 1 mới	V	III
3a	Tuyến tránh Bản Po-Đồng Pao	10.8			III
Lộ trình 2: Mậu A đến thị trấn Nghĩa Lộ					
4.	TL 175	52	2 hiện có & 3 mới	-	IV

2. Các gói thầu và tiến độ thi công

6. Dự án được chia thành 11 gói xây lắp như sau:

Bảng 01: Thông tin và tiến độ các gói thầu thi công

STT	Tên gói thầu	Từ Km đến Km	Huyện/ Tỉnh	Tình trạng thiết kế	Tình hình giao thầu công trình xây lắp	Tiến độ GPMB	Tiến độ công trình xây lắp
1	Gói XL-01	Km0+00 to Km18+500 (kể cả trồng rừng thay thế) thuộc tuyến nối với Lai Châu	Huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai	Ongoing	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào QII/2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIV/2021
2	Gói XL-02	Km18+500 to Km40+000 thuộc tuyến nối với Lai Châu	Huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai	Ongoing	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào QII/2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
3	GóiXL-03	Km40+000 to Km63+446 thuộc tuyến nối với Lai Châu	Huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai	Ongoing	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào QII/2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
4	GóiXL-04	Km64+272 to Km84+554 thuộc tuyến nối với Lai Châu	Huyện Than Uyên & Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Ongoing	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào tháng 5, 2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
5	GóiXL-05	Km84+554 to Km107+757 thuộc tuyến	Huyện Tân Uyên, tỉnh	Ongoing	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu	Dự kiến bắt đầu

STT	Tên gói thầu	Từ Km đến Km	Huyện/ Tỉnh	Tình trạng thiết kế	Tình hình giao thầu công trình xây lắp	Tiến độ GPMB	Tiến độ công trình xây lắp
		nối với Lai Châu	Lai Châu			vào tháng 5, 2021	vào cuối QIII/2021
6	Gói XL-06	Km107+757 to Km120+600 thuộc tuyến nối với Lai Châu	Huyện Tam Đường, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Ongoing	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào tháng 5, 2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
7	Gói XL-07	Km120 + 600 đến Km128 + 040 thuộc tuyến nối với Lai Châu	Huyện Tam Đường, Tỉnh Lai Châu	Đang thực hiện	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào tháng 5 năm 2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIV / 2021
8	Gói XL-08	Km128 + 040 đến Km146 + 540 (bao gồm cả trồng rừng thay thế) thuộc đường nối với Lai Châu	Huyện Tam Đường và Thành phố Lai Châu, Tỉnh Lai Châu	Đã hoàn thiện và trình Bộ GTVT phê duyệt	QIII/2021	Bắt đầu vào ngày 06 tháng 11 năm 2020	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
9	Gói XL-09	Km00 + 000 đến Km20 + 667 (bao gồm cả trồng rừng) thuộc đường nối với Nghĩa Lộ	Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái	Đã hoàn thiện và trình Bộ GTVT phê duyệt	QIII/2021	Bắt đầu vào ngày 21 tháng 10 năm 2020	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
10	Gói XL-10	Km20 + 667 đến Km38 + 252 thuộc đường nối với Nghĩa Lộ	Huyện Văn Yên và huyện Văn Chấn, Tỉnh Yên Bái	Đang thực hiện	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào tháng 5 năm 2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIII/2021
11	Gói XL-11	Km38+252 to Km54+069 thuộc đường nối với Nghĩa Lộ	Huyện Văn Chấn, Tỉnh Yên Bái	Đang thực hiện	QIV/2021	Dự kiến bắt đầu vào QII/2021	Dự kiến bắt đầu vào cuối QIV/2021

3. Tiến độ tổng thể thực hiện RP

3.1 Thực hiện và tổ chức nhân sự

7. Ban QLDA2 và các tổ chức Thực hiện được thành lập theo yêu cầu trong Khung chính sách tái định cư (RPF), Kế hoạch tái định cư (RP) và Chính sách của Chính phủ. Chi tiết được báo cáo trong các báo cáo Giám sát nội bộ cho Quý 3 và Quý 4.2020

3.2 Đào tạo về thực hiện RP và EMDP

8. PMU2 phối hợp với SMEC triển khai đào tạo cho các tỉnh như đã báo cáo trong báo cáo Q3-2020

3.3 Cập nhật RP

9. Tiến độ cập nhật RP bị trì hoãn do sự chậm trễ trong việc hoàn thành TKKT, các kế hoạch DMS và đền bù. Đối với Gói XL 8 và 9, RP tương ứng dự kiến sẽ được cập nhật lần lượt vào tháng 5 -tháng 6 năm 2021. Đối với các Gói xây lắp khác (Ngoại trừ Gói XL 8 và 9, RP tương ứng dự kiến sẽ được cập nhật lần lượt vào tháng 9 - tháng 12 năm 2021).

3.4. Đo đất, DMS, chi phí thay thế, phương án đền bù và hỗ trợ

10. Gói thầu xây lắp 8, 9: Đã thực hiện công tác đo đạc địa chính (thực hiện đo đạc, xác định nguồn gốc đất trước khi trình đơn vị thẩm tra, thẩm định bản đồ địa chính). Hiện tại, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tam Đường, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đang

tiến hành DMS để phục vụ công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi gói thầu 8,9. Các bước tiếp theo dự kiến như sau:

- Hoàn thành DMS: Tháng 4/2021.
- UBND tỉnh ban hành đơn giá thay thế: Ngày 30 tháng 4 năm 2021.
- Hoàn thành phương án đền bù, hoàn thành cập nhật RP: 30/05/2021.
- Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đền bù, đệ trình RP cập nhật lên ADB để thực hiện giải phóng mặt bằng: tháng 6/2021.
- Thanh toán và bàn giao mặt bằng cho Nhà thầu: Tháng 7/2021.

11. Các gói thầu còn lại chưa hoàn thiện thiết kế kỹ thuật, chưa đóng cọc GPMB và bàn giao cho địa phương nên chưa tiến hành DMS. Ban QLDA2 sẽ cập nhật tiến độ trong báo cáo quý sau.

12. Quá trình DMS đang được thực hiện với các bước cụ thể sau:

- Các hộ BAH đã được thông báo về dự án và kế hoạch DMS của dự án, ngày DMS cụ thể ở từng hộ sẽ được trường thôn thông báo trước;
- Trong quá trình thực hiện DMS, nếu người BAH cho rằng DMS không đúng (ví dụ dữ liệu về diện tích đất thu hồi, tài sản hoặc cây cối không đúng), người BAH có thể thông báo cho trường thôn hoặc cán bộ của LFDC để xem xét và sửa đổi.
- Các AH cũng tham gia quy trình DMS tại nhà mình, kiểm tra hồ sơ DMS và ký xác nhận vào biên bản DMS.
- Các AH sẽ giữ một (01) bản sao biên bản DMS để họ tham khảo.
- DMS sẽ được sử dụng để chuẩn bị kế hoạch bồi thường. Phương án bồi thường sẽ được niêm yết tại trụ sở UBND xã và nhà văn hóa thôn; gửi cho các hộ dân kiểm tra trước khi trình UBND huyện phê duyệt.

Bảng 02. Tình trạng DMS của các Tiểu dự án tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2021

STT	Tiểu dự án / Gói thầu	Ngày bắt đầu DMS	Ngày hoàn thành DMS	Nhận xét
I	Gói XL-08			
1	Huyện Tam Đường, Tỉnh Lai Châu			
1.1	Xã Bản Giang	Chưa	Chưa	
1.2	Xã Bản Hòn	Chưa	Chưa	
2	Thành phố Lai Châu, Tỉnh Lai Châu			
2.1	Phường Đông Phong	02/3/2021	30/3/2021	
3	Xã San Thàng	02/3/2021	30/3/2021	
II	Gói XL-09			

STT	Tiêu dự án / Gói thầu	Ngày bắt đầu DMS	Ngày hoàn thành DMS	Nhận xét
1	Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái			
1.1	Xã Đại Sơn	29/3/2021	Chưa	
1.2	Xã An Thịnh	Chưa	Chưa	

3.5. Phân bổ ngân sách cho tái định cư

13 Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 814/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2020 về việc phân bổ chi tiết ngân sách địa phương năm 2020 cho các dự án sử dụng nguồn dự phòng trung hạn giai đoạn 2016-2020 và Công văn số 6132/BGTVT-KHĐT ngày 24/6/2020 và số 12358/BGTVT-KHĐT ngày 03/12/2020 của Bộ GTVT về kế hoạch giải ngân chi tiết vốn ngân sách Chính phủ năm 2020 cho NMPTCP (*Kinh phí GPMB tỉnh Lai Châu: 0,20 tỷ đồng, Lào Cai: 0,10 tỷ đồng, Yên Bái: 2,90 tỷ đồng*). Ngân sách đã sẵn sàng, nhưng không giải ngân cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng trong kỳ báo cáo.

Phân bổ ngân sách năm 2021: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc giao kế hoạch ngân sách Nhà nước năm 2021; Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 2542/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2020 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 cho các dự án (trong đó Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc đã bố trí 339,250 tỷ đồng vốn đối ứng và 356.430 tỷ đồng vốn nước ngoài). Bộ Giao thông vận tải đã phân bổ cụ thể vốn GPMB cho từng tỉnh (Lai Châu: 67,890 tỷ đồng, Lào Cai: 99,140 tỷ đồng, Yên Bái: 120,824 tỷ đồng) theo công văn số 1598/BGTVT- KHĐT ngày 26/02/2021.

14 Nguồn vốn hiện có và cho đến nay, vẫn chưa có hoạt động giải ngân cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Đã giải ngân chi phí tư vấn. Đã cập nhật số liệu ngân sách giải phóng mặt bằng do địa phương cấp để bố trí đủ vốn cho công tác giải phóng mặt bằng và đền bù trong năm 2021

4. Kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số

15 Tương tự như việc cập nhật và thực hiện RP, công tác EMDP vẫn chưa được thực hiện. Việc cập nhật và triển khai EMDP sẽ được tiến hành song song với các công việc RP. Ban QLDA2 sẽ cập nhật tiến độ trong các báo cáo quý sau

5. Phục hồi thu nhập

16 Cho đến nay, SMEC đang tiến hành khảo sát, tham vấn để cập nhật RP và EMDP, các hoạt động phục hồi thu nhập vẫn chưa được thực hiện. Đối với Gói 8 và 9, các hoạt động EMDP có thể được bắt đầu sau DMS. PMU2 đang đẩy nhanh tiến độ cập nhật RP và EMDP, đặc biệt là đối với các Gói ưu tiên.

6 Cơ chế giải quyết khiếu nại

17 Quy trình cơ chế giải quyết khiếu nại của dự án sẽ được áp dụng cơ chế giải quyết khiếu nại phù hợp với Khung chính sách tái định cư dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo khuyến nghị của SMEC và được ADB xác nhận, kèm theo các lưu ý sau:

- Trong quá trình thực hiện, cần xác định rằng GRM và các khiếu nại của các hộ bị ảnh hưởng (AHs) được tiếp nhận và giải quyết kịp thời. Thông tin về GRM phải được đưa vào các báo cáo giám sát xã hội hàng quý;
- Đảm bảo rằng người bị ảnh hưởng không phải trả chi phí ăn ở và giải quyết khiếu nại, điều này sẽ được xác nhận trong báo cáo giám sát xã hội và được xác nhận bởi đơn vị giám sát độc lập về an toàn xã hội.

18 PMU2 đã phổ biến quy trình cơ chế giải quyết khiếu nại của dự án cho các cán bộ liên quan của tỉnh, huyện trong quá trình tập huấn. Quy trình cơ chế giải quyết khiếu nại của dự án đã được đưa vào PIB, và đã được SMEC PMU2 phân phát cho các hộ bị ảnh hưởng nên chủ động trong việc phối hợp và giám sát để giải quyết khiếu nại trong khi thực hiện RP và EMDP.

6. Giám sát độc lập RP & EMDP

19 Cơ quan Giám sát Độc lập (EMA) đã được huy động để hoàn thành Báo cáo Khởi động vào tháng 11 năm 2020 và chia sẻ với ADB. EMA cũng sẽ tiến hành chuyến thăm thực địa đầu tiên vào tháng 4 năm 2021. Báo cáo đầu tiên sẽ được hoàn thành và đệ trình lên Ban QLDA 2 vào tháng 6 năm 2021. Ban QLDA.2 sẽ trình ADB xem xét vào tháng 7 năm 2021.

20 Vào tháng 4 năm 2021, EMA cũng bắt đầu SES để thu thập dữ liệu cơ sở đối với những người bị ảnh hưởng của Gói XL 8 và 9. Do sự chậm trễ của các gói khác, SES sẽ mất nhiều thời gian hơn và dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2021, và trình lên Ban QLDA 2 và ADB vào đầu tháng 1 năm 2022